TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 15 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 354/2022/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị O, sinh năm 1998.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 1, xã C, huyện DC, tỉnh Nghệ An .

Nơi cư trú: Thôn 4, xã SH, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Tạ Danh H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm 1, xã C, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị O và anh Tạ Danh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao con chung Tạ Hoàng P, sinh ngày 03/08/2021 cho chị Trần Thị O được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục.

Anh Tạ Danh H có quyền, nghĩa vụ thăm gặp con chung không ai được cản trở. Nếu anh H lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến

việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị O có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh H.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tạ Danh H vì chị O không có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị O và anh Tạ Danh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị O và anh Tạ Danh H thỏa thuận chị O là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002056, ngày 16/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DC, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị O số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (sử đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sử đổi, bổ sung năm 2014)./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THADS huyện Diễn Châu;
- UBND xã C (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Danh Hùng